TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43/2019/QĐST-HNGĐ	*Hòa Vang, ngày 26 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 79/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2019, giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị Kim N**, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn D, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

* Bị đơn: Ông **Bùi Văn T**, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn D, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị Kim N và ông Bùi Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Kim N và ông Bùi Văn T thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Bà Phạm Thị Kim N và ông Bùi Văn T tự nguyện thỏa thuận: giao con chung Bùi Gia H, sinh ngày 13/8/2014 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi; giao con chung Bùi Gia H, sinh ngày 07/7/2007 cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi; không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự có các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

- Về quan hệ tài sản chung: Bà Phạm Thị Kim N và ông Bùi Văn T đều

xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ nợ chung: Bà Phạm Thị Kim N và ông Bùi Văn T đều xác định vợ chồng không có nợ chung.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng, bà Phạm Thị Kim N tự nguyện chịu. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà Phạm Thị Kim N đã nộp theo biên lai thu số 2284 ngày 14/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang. Hoàn trả lại cho bà Phạm Thị Kim N 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

NGUYỄN NGỌC NAM

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- UBND xã H, huyện H, Tp.Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ việc.